

Số: .24/BC-VISC

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 và Tầng 8, Khối B Tòa nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 35149999 - Fax: (024) 35148766 - Email: info@visc.com.vn
- Vốn điều lệ: 451.333.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi một tỷ ba trăm ba mươi ba triệu đồng)
- Mã chứng khoán: VIG
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 1 | 01/2024/NQ/ĐHĐCĐ-VISC | 10/04/2024 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch năm 2024;- Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2023;- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024;- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2023, kết quả hoạt động |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | <p>của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên trong năm 2023;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Tờ trình đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2024; - Thông qua Tờ trình báo cáo thù lao năm 2023 và Quỹ thù lao kế hoạch 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; - Thông qua tờ trình phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ; - Thông qua Báo cáo về việc gia hạn thời gian nộp hồ sơ, tài liệu liên quan đến khoản mua bán nợ và trách nhiệm của Ban điều hành cũ; - Thông qua tờ trình bổ sung nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành |
|--|--|--|--|

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | |
|-----|-----------------------|--|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Nguyễn Phúc Long | Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT điều hành) | 23/3/2023 | |
| 2 | Ông Dương Quang Trung | Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT điều hành) | 23/3/2023 | |
| 3 | Bà Đào Thị Thanh | Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành) | 23/3/2023 | |
| 4 | Ông Nguyễn Viết Việt | Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập) | 23/3/2023 | |
| 5 | Ông Nguyễn Xuân Biểu | Thành viên HĐQT | 23/3/2023 | |

| | | | |
|--|-----------------------------------|--|--|
| | (Thành viên HĐQT không điều hành) | | |
|--|-----------------------------------|--|--|

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|-------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Phúc Long | Chủ tịch HĐQT | 19/19 | 100% | |
| 2 | Ông Dương Quang Trung | Phó Chủ tịch HĐQT | 19/19 | 100% | |
| 3 | Bà Đào Thị Thanh | Thành viên HĐQT | 19/19 | 100% | |
| 4 | Ông Nguyễn Xuân Biều | Thành viên HĐQT | 19/19 | 100% | |
| 5 | Ông Nguyễn Viết Việt | Thành viên HĐQT | 19/19 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trên cơ sở các chủ trương, chính sách, kế hoạch và nghị quyết đã được ĐHCĐ thông qua cũng như các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã trực tiếp chỉ đạo, giám sát và đôn đốc Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các công việc có liên quan trong toàn bộ quá trình hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro trong Công ty.
- Chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ, các quy định khác trong Công ty và quy định của pháp luật có liên quan.
- Thực hiện đúng thời hạn và đầy đủ chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam liên quan đến những nội dung bắt buộc phải công bố thông tin theo quy định.
- Trong công tác quan hệ cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty luôn thông tin kịp thời các hoạt động, sự kiện của Công ty đến các cổ đông qua báo chí, Website Công ty, các phương tiện công bố thông tin...

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty luôn quan tâm đến công tác quản lý, quản trị nội bộ Công ty theo hướng dẫn của UBCKNN trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật hiện hành tại: Luật Chứng khoán 2019; Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2022; Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2022; Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 30/12/2020 và Quyết định số 105/QĐ-

UBCK ngày 26/02/2013 của UBCKNN.

❖ **Bộ phận Thư ký giúp việc cho HĐQT đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:**

- Giúp việc cho HĐQT, đảm bảo việc tổ chức các cuộc họp và việc ban hành các Nghị quyết của HĐQT được thực hiện theo đúng chủ trương theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ, các quy trình, quy chế của Công ty cũng như quy định của pháp luật hiện hành.
- Là cầu nối giữa HĐQT với Ban Tổng Giám đốc trong vai trò cung cấp thông tin để thực hiện công bố thông tin theo luật định cũng như thông báo đến các cổ đông các thông tin về hoạt động và phát triển của Công ty;
- Phối hợp với Ban Kiểm soát: Các tờ trình, Nghị quyết, biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT đều được Ban Thư ký gửi tới Ban Kiểm soát để tạo thuận lợi cho việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên Ban Kiểm soát.

❖ **Bộ phận Quản trị Rủi ro đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:**

- Ban hành chính sách về quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể của Công ty và của từng bộ phận trong Công ty.
- Tiến hành đánh giá độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập trong Công ty.
- Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Điều hành nhằm hoàn thiện hệ thống này.
- Trưởng Bộ phận Quản trị Rủi ro thực hiện theo dõi và đánh giá hàng ngày trạng thái rủi ro của Công ty.

❖ **Bộ phận Kiểm soát Nội bộ đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:**

- Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ của Công ty cũng như quy định của pháp luật có liên quan.
- Thực hiện công tác kiểm soát nội bộ Công ty.
- Thường xuyên theo dõi, đánh giá và đo lường các rủi ro của Công ty.
- Rà soát, điều chỉnh các mô hình định giá và hệ thống đánh giá các công cụ tài chính được sử dụng bởi các bộ phận nghiệp vụ kinh doanh.
- Đề xuất các chính sách quản trị rủi ro cho Tổng Giám đốc.
- Đề xuất hạn mức rủi ro cho các bộ phận nghiệp vụ.

- Đánh giá mức độ rủi ro và trạng thái tập trung rủi ro, thiệt hại thực tế phát sinh và thiệt hại được dự báo bởi bộ phận quản trị rủi ro.
- Theo dõi để đảm bảo việc thực hiện trên thực tế các chính sách quản trị rủi ro, hạn mức rủi ro, quy trình xử lý rủi ro mà HĐQT Công ty phê duyệt.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024:

| STT | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|-------------------------|------------|--|-----------------|
| 1 | 02/2024/NQ/HĐQT-VISC | 22/01/2024 | Nghị quyết thông qua việc tiếp tục thực hiện Chính sách rủi ro và hạn mức rủi ro của Công ty | 100% |
| 2 | 04/2024/NQ/HĐQT-VISC | 19/02/2024 | Nghị quyết thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 | 100% |
| 3 | 05/2024/NQ/HĐQT-VISC | 18/03/2024 | Nghị quyết thông qua chương trình hợp và tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2024 | 100% |
| 4 | 05.01/2024/NQ/HĐQT-VISC | 04/04/2024 | Nghị quyết thông qua phương án chuyển nhượng cổ phần của Công ty tại CTCP Sản xuất & Xuất nhập khẩu Hà Nội | 100% |
| 5 | 05.02/2024/NQ/HĐQT-VISC | 04/06/2024 | Nghị quyết thông qua phương án chuyển nhượng cổ phần của Công ty tại CTCP Sản xuất & Xuất nhập khẩu Hà Nội và CTCP Đầu tư xuất nhập khẩu Đông Đô | 100% |
| 6 | 06/2024/NQ/HĐQT-VISC | 23/05/2024 | Nghị quyết đăng ký cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán, ứng trước tiền bán chứng khoán | 100% |
| 7 | 13/2024/NQ/HĐQT-VISC | 14/06/2024 | Nghị quyết lựa chọn Đơn vị kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty | 100% |
| 8 | 13.01/2024/NQ/HĐQT-VISC | 17/06/2024 | Nghị quyết ban hành quy trình quản lý rủi ro và kiểm soát hoạt động giao dịch ký quỹ | 100% |
| 9 | 14/2024/NQ/HĐQT-VISC | 22/06/2024 | Nghị quyết triển khai nghiệp vụ bảo lãnh phát hành của Công ty | 100% |

| | | | | |
|----|-------------------------|------------|---|------|
| 10 | 15/2024/NQ/HĐQT-VISC | 08/07/2024 | Nghị quyết thông qua kế hoạch đầu tư tại Công ty Cổ phần liên doanh Alpec | 100% |
| 11 | 22/2024/NQ/HĐQT-VISC | 22/07/2024 | Nghị quyết thông qua rút nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán của Chi nhánh Hà Thành | 100% |
| 12 | 30/2024/NQ/HĐQT-VISC | 30/10/2024 | Nghị quyết thông qua kế hoạch đầu tư tại Công ty Cổ phần Bất động sản Hoa Anh Đào | 100% |
| 13 | 30.01/2024/NQ/HĐQT-VISC | 30/10/2024 | Nghị quyết thông qua việc mua cổ phần theo hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ tại một số Công ty | 100% |
| 14 | 35/2024/NQ/HĐQT-VISC | 10/12/2024 | Nghị quyết thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Công ty tại CTCP Đầu tư Tài chính Kim Lân | 100% |
| 15 | 36/2024/NQ/HĐQT-VISC | 10/12/2024 | Nghị quyết thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Công ty tại CTCP Tig Holdings | 100% |
| 16 | 37/2024/NQ/HĐQT-VISC | 10/12/2024 | Nghị quyết thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Công ty tại CTCP Đầu tư Bất động sản Hà Thành | 100% |
| 17 | 38/2024/NQ/HĐQT-VISC | 16/12/2024 | Nghị quyết thông qua phương án đầu tư cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư Minh Nguyên | 100% |
| 18 | 50/2024/NQ/HĐQT-VISC | 25/12/2024 | Nghị quyết thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần của CTCP Bất động sản Hoa Anh Đào | 100% |
| 19 | 51/2024/NQ/HĐQT-VISC | 27/12/2024 | Nghị quyết thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần của CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ | 100% |

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|--------------------|------------|--|-----------------------------|
| 1 | Bà Phạm Thị Tú Anh | Trưởng BKS | 23/3/2023 | Cử nhân Tài chính Ngân hàng |

| | | | | |
|---|------------------------|----------------|-----------|-----------------|
| 2 | Bà Nguyễn Thị Kim Oanh | Thành viên BKS | 23/3/2023 | Cử nhân Kế toán |
| 3 | Bà Vũ Thị Thanh Hải | Thành viên BKS | 23/3/2023 | Cử nhân Kế toán |

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|--------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Bà Phạm Thị Tú Anh | Trưởng Ban kiểm soát | 2/2 | 100% | 100% | |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Kim Oanh | Thành viên Ban kiểm soát | 2/2 | 100% | 100% | |
| 3 | Bà Vũ Thị Thanh Hải | Thành viên Ban kiểm soát | 2/2 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đối với HĐQT, Ban Điều hành.
- Xem xét các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Xem xét các Báo cáo định kỳ (hàng quý) của HĐQT và Ban Điều hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS ghi nhận không có điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.
- HĐQT đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành về việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã đề ra đầu năm tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- HĐQT đã ban hành kịp thời các Nghị quyết sau khi Họp Hội đồng quản trị và sau khi có kết quả kiểm phiếu dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản các thành viên thông qua tờ trình.

- HĐQT đã tiến hành điều đặn các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.
 - Lập Báo cáo hoạt động hàng quý kịp thời và tuân thủ đúng theo quy định của pháp Công ty.
5. Các hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có): Không có

IV. Ban Điều hành

| STT | Thành viên Ban Điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban Điều hành | Ngày miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---|--|--|
| 1 | Dương Quang Trung | 01/9/1975 | Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh | 18/08/2023 | |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hằng | 28/11/1984 | Cử nhân Kinh tế | 18/08/2023 | |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|---------------|---------------------|-------------------------------|--------------------------|
| Vũ Huyền Trâm | 25/06/1986 | Thạc sỹ Kinh tế | Tháng 3 năm 2012 |

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

HĐQT Công ty luôn quan tâm việc đẩy mạnh và hoàn thiện công tác quản trị Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Trên tinh thần đó, HĐQT Công ty đã thực hiện việc tham gia các khoá học quản trị đại chúng cho các thành viên thực hiện quản trị Công ty đầy đủ.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết (Năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: Chi tiết thể hiện theo Danh sách đính kèm Báo cáo này (Phụ lục I).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2024):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết thể hiện theo Danh sách đính kèm Báo cáo này (Phụ lục II)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Phúc Long

PHỤ LỤC I. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|--|--|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|
| 1 | Nguyễn Phúc Long | | Chủ tịch HĐQT | | | 23/03/2023 | | |
| 2 | Dương Quang Trung | | Phó Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc | | | 23/03/2022 | | |
| 3 | Nguyễn Viết Việt | | Thành viên HĐQT | | | 23/03/2023 | | |
| 4 | Nguyễn Xuân Biều | | Thành viên HĐQT | | | 23/03/2023 | | |
| 5 | Đào Thị Thanh | | Thành viên HĐQT | | | 23/03/2023 | | |
| 6 | Nguyễn Thị Thu Hằng | | Phó Tổng Giám đốc/Người PTQTCT/Người được UQCBTT | | | 18/08/2023 | | |
| 7 | Phạm Thị Tú Anh | | Trưởng Ban kiểm soát | | | 23/03/2023 | | |
| 8 | Vũ Thị Thanh Hải | | Thành viên Ban kiểm soát | | | 23/03/2023 | | |
| 9 | Nguyễn Thị Kim Oanh | | Thành viên Ban kiểm soát | | | 23/03/2023 | | |
| 10 | Vũ Huyền Trâm | | Kế toán trưởng | | | 01/12/2012 | | |

PHỤ LỤC II. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------------------|---------------------|----------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|---|--|---------|
| 1 | Nguyễn Phúc Long | | Chủ tịch HĐQT | | | | - | 0 | |
| 1.1 | Hồ Thanh Hương | | | Vợ | | | - | 0 | |
| 1.2 | Nguyễn Hồ Hương Ly | | | Con | | | - | 0 | |
| 1.3 | Nguyễn Hồ Phúc Lâm | | | Con | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 1.4 | Nguyễn Hồ Kim Phụng | | | Con | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 1.5 | Nguyễn Hồ Phúc Anh | | | Con | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 1.6 | Nguyễn Hồ Bảo Trân | | | Con | | | | | |
| 1.7 | Nguyễn Văn Thương | | | Bồ đề | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | | |
|------|---------------------------------|--|--|--|-------------------------------|--|--|---|---|--|
| 1.8 | Nguyễn Thị Minh Châu | | | | Mẹ đẻ | | | - | 0 | |
| 1.9 | Hồ Văn Sơn | | | | Bố vợ | | | - | 0 | |
| 1.10 | Nguyễn Thị Hạnh Liên | | | | Chị gái | | | - | 0 | |
| 1.11 | Nguyễn Xuân Biều | | | | Anh rể | | | - | 0 | |
| 1.12 | Nguyễn Thị Hạnh Loan | | | | Em gái | | | - | 0 | |
| 1.13 | Trần Đức Dũng | | | | Em rể | | | - | 0 | |
| 1.14 | CTCP Tập đoàn Dầu tư Thăng Long | | | | Chủ tịch HĐQT | | | - | 0 | |
| 1.15 | CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ | | | | Thành viên HĐQT | | | - | 0 | |
| 1.16 | CTCP Bất động sản Hoa Anh Đào | | | | Phó Chủ tịch HĐQT thường trực | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | |
|-----|---------------------------------|--|---------------------------------|-----------------|--|--|---|---|--|
| 2 | Dương Quang Trung | | Phó chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc | | | | - | 0 | |
| 2.1 | Vũ Thị Thành | | | Mẹ đẻ | | | - | 0 | |
| 2.2 | Dương Anh Tuấn | | | Anh trai | | | - | 0 | |
| 2.3 | Lê Thị Minh Hằng | | | Chị dâu | | | - | 0 | |
| 2.4 | Dương Thị Tú Anh | | | Chị gái | | | - | 0 | |
| 2.5 | Thân Thị Hồng Ngọc | | | Vợ | | | - | 0 | |
| 2.6 | Thân Văn Toàn | | | Bố vợ | | | - | 0 | |
| 2.7 | Tạ Thị Kiên | | | Mẹ vợ | | | - | 0 | |
| 2.8 | Dương Hải Nam | | | Con | | | - | 0 | |
| 2.9 | CTCP Tập đoàn Dầu tư Thăng Long | | | Thành viên HĐQT | | | - | 0 | |
| 3 | Nguyễn Việt Việt | | Thành viên HĐQT | | | | - | 0 | |
| 3.1 | Nguyễn Bắc Hương | | | Bố đẻ | | | - | 0 | |
| 3.2 | Vũ Thị Bích | | | Mẹ đẻ | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | | |
|------|---------------------------------|--|--|-----------------|-----------------|--|--|---|---|---------|
| 3.3 | Nguyễn Phi Long | | | | Anh trai | | | - | 0 | |
| 3.4 | Nguyễn Viết Hưng | | | | Em trai | | | - | 0 | |
| 3.5 | Lê Thị Vân Hồng | | | | Chị dâu | | | - | 0 | |
| 3.6 | Hoàng Hồng Nhung | | | | Em dâu | | | - | 0 | |
| 3.7 | Nguyễn Ngọc Gia Khánh | | | | Con | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 3.8 | Nguyễn Khôi Nguyên | | | | Con | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 3.9 | Nguyễn Ngọc Gia An | | | | Con | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 3.10 | CTCP Tập đoàn Dầu tư Thăng Long | | | | Thành viên HĐQT | | | - | 0 | |
| 4 | Đào Thị Thanh | | | Thành viên HĐQT | | | | - | 0 | |
| 4.1 | Cao Thị Khiếu | | | | Mẹ đẻ | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | | |
|-----|---------------------------------------|--|--|--------------------|---|--|--|---|---|--|
| 4.2 | Đào Thị Thắng | | | | Em gái | | | - | 0 | |
| 4.3 | Đào Thị Nhưng | | | | Em gái | | | - | 0 | |
| 4.4 | Đào Thị Lợi | | | | Em gái | | | - | 0 | |
| 4.5 | Trần Ngọc Quang | | | | Em rể | | | - | 0 | |
| 4.6 | Nguyễn Hồng Hải | | | | Em rể | | | - | 0 | |
| 4.7 | Nguyễn Thế Nam | | | | Em rể | | | - | 0 | |
| 4.8 | CTCP Tập đoàn Dầu tư Thăng Long | | | | Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Tài chính | | | - | 0 | |
| 5 | Nguyễn Xuân Biểu | | | Thành viên HĐQT | | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | | | |
|------|----------------------|--|--|--|----------|--|--|--|---|---|--|
| 5.1 | Đường Thị Hiếu | | | | Mẹ đẻ | | | | - | 0 | |
| 5.2 | Nguyễn Thị Triều | | | | Chị ruột | | | | - | 0 | |
| 5.3 | Nguyễn Thị Điện | | | | Em ruột | | | | - | 0 | |
| 5.4 | Nguyễn Thị Khiên | | | | Em ruột | | | | - | 0 | |
| 5.5 | Nguyễn Thị Hiền | | | | Em ruột | | | | - | 0 | |
| 5.6 | Nguyễn Xuân Hòa | | | | Em ruột | | | | - | 0 | |
| 5.7 | Nguyễn Văn Thương | | | | Bố vợ | | | | - | 0 | |
| 5.8 | Nguyễn Thị Minh Châu | | | | Mẹ vợ | | | | - | 0 | |
| 5.9 | Nguyễn Thị Hạnh Liên | | | | Vợ | | | | - | 0 | |
| 5.10 | Nguyễn Thị Hạnh Uyên | | | | Con đẻ | | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | |
|------|---------------------------|--|-------------------------|----------|--|--|---|---|------------|
| 5.11 | Nguyễn Thị Hạnh Nguyên | | | Con đẻ | | | - | 0 | |
| 5.12 | Nguyễn Thị Hạnh Ngân | | | Con đẻ | | | - | 0 | |
| 5.13 | Nguyễn Xuân Nhân | | | Con đẻ | | | - | 0 | |
| 6 | Phạm Thị Tú Anh | | Trưởng Ban Kiểm soát | | | | - | 0 | |
| 6.1 | Phạm Văn Tuấn | | | Bố đẻ | | | - | 0 | |
| 6.2 | Nguyễn Thị Thu Thủy | | | Mẹ đẻ | | | - | 0 | |
| 6.3 | Nguyễn Trung Kiên | | | Chồng | | | - | 0 | |
| 6.4 | Nguyễn Tú Dương | | | Con đẻ | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 6.5 | Nguyễn Minh Quang | | | Con đẻ | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 6.6 | Nguyễn Quốc Khánh | | | Bố chồng | | | - | 0 | |
| 6.7 | Nguyễn Thị Chung | | | Mẹ chồng | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | |
|-----|-------------------------|--|--------------------------------|----------|--|--|---|---|------------|
| 6.8 | Phạm Thị Phương Liên | | | Em ruột | | | - | 0 | |
| 7 | Vũ Thị Thanh Hải | | Thành viên Ban Kiểm soát | | | | - | 0 | |
| 7.1 | Nguyễn Thị Bích Hằng | | | Mẹ đẻ | | | - | 0 | |
| 8 | Nguyễn Thị Kim Oanh | | Thành viên Ban Kiểm soát | | | | - | 0 | |
| 8.1 | Trần Thị Thu Hằng | | | Mẹ đẻ | | | - | 0 | |
| 8.2 | Tạ Mạnh Cường | | | Chồng | | | - | 0 | |
| 8.3 | Tạ Minh Thành | | | Con đẻ | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 8.4 | Tạ Minh Khôi | | | Con đẻ | | | - | 0 | Còn nhỏ |
| 8.5 | Tạ Hồng Tú | | | Bố chồng | | | - | 0 | |
| 8.6 | Nguyễn Thị Phấn | | | Mẹ chồng | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | | |
|------|-------------------------|--|--|--|----------|--|--|---|---|--|
| 8.7 | Nguyễn Thị Lệ Hằng | | | | Chị ruột | | | - | 0 | |
| 8.8 | Nguyễn Văn Bội | | | | Anh rể | | | - | 0 | |
| 8.9 | Nguyễn Thị Hải Yến | | | | Em ruột | | | - | 0 | |
| 8.10 | Vũ Ngọc Toàn | | | | Em rể | | | - | 0 | |
| 9 | Nguyễn Thị Thu Hằng | | | Phó Tổng Giám đốc/Người PTQTCT/ Người được UQCBTT | | | | - | 0 | |
| 9.1 | Nguyễn Huy Tâm | | | | Bố đẻ | | | - | 0 | |
| 9.2 | Bùi Thị Phương Hoa | | | | Mẹ đẻ | | | - | 0 | |
| 9.3 | Nguyễn Thị Thu Hương | | | | Em ruột | | | - | 0 | |
| 9.4 | Nghiêm Hải Vũ | | | | Em rể | | | - | 0 | |
| 9.5 | Đinh Văn Hiệu | | | | Chồng | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | |
|------|-------------------|--|-------------------|----------|--|--|---|---|--|
| 9.6 | Đình Văn Liệu | | | Bố chồng | | | - | 0 | |
| 10 | Vũ Huyền Trâm | | Kế toán trưởng | | | | - | 0 | |
| 10.1 | Vũ Đình Thước | | | Bố đẻ | | | - | 0 | |
| 10.2 | Hoàng Thị Đu | | | Mẹ đẻ | | | - | 0 | |
| 10.3 | Vũ Thị Thoa | | | Chị ruột | | | - | 0 | |
| 10.4 | Ngô Thọ Thiết | | | Anh rể | | | - | 0 | |
| 10.5 | Vũ Phương Thúy | | | Em ruột | | | - | 0 | |
| 10.6 | Phạm Quỳnh | | | Chồng | | | - | 0 | |

| | | | | | | | | | |
|-------|-----------------|--|--|----------|--|--|---|---|--|
| 10.7 | Phạm Minh Hằng | | | Bố chồng | | | - | 0 | |
| 10.8 | Nguyễn Thị Tình | | | Mẹ chồng | | | - | 0 | |
| 10.9 | Phạm An Nhiên | | | Con đẻ | | | - | 0 | |
| 10.10 | Phạm Quang Minh | | | Con đẻ | | | - | 0 | |